

I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

- Câu 1:** Để các ứng dụng GPS và bản đồ số trở nên hiệu quả và hữu ích cần có
- A. thiết bị vô tuyến điện. B. thiết bị điện tử kết nối internet.
C. bản đồ in trên giấy và la bàn. D. thiết bị điện tử chuyên dụng.
- Câu 2:** Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất gồm
- A. các mùa trong năm, giờ trên Trái Đất.
B. luân phiên ngày đêm, giờ trên Trái Đất.
C. giờ trên Trái Đất và ngày đêm dài ngắn khác nhau.
D. ngày đêm dài ngắn khác nhau, các mùa trong năm.
- Câu 3:** Những vùng bất ổn của vỏ Trái Đất thường nằm ở vị trí
- A. trung tâm các lục địa. B. ngoài khơi đại dương.
C. tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo. D. trên các dãy núi cao.
- Câu 4:** Địa hình nào sau đây do quá trình bồi tụ tạo nên?
- A. Các rãnh nông. B. Bãi bồi ven sông.
C. Hàm ếch sóng vỗ. D. Thung lũng sông.
- Câu 5:** Phát biểu nào sau đây đúng về phân bố nhiệt độ trên bề mặt Trái Đất?
- A. Nhiệt độ ở bán cầu Tây cao hơn bán cầu Đông.
B. Biên độ nhiệt ở đại dương nhỏ hơn ở lục địa.
C. Nhiệt độ cao nhất và thấp nhất đều ở đại dương.
D. Biên độ nhiệt lớn nhất và nhỏ nhất đều ở lục địa.
- Câu 6:** Gió Mậu dịch (Tín phong) có tính chất
- A. khô, ít mưa. B. ẩm, mưa nhiều. C. lạnh, ít mưa. D. nóng, mưa nhiều.
- Câu 7:** Loại gió sau khi trút hết ẩm ở sườn núi bên này sang sườn núi bên kia trở nên khô và nóng là gió
- A. đất. B. biển. C. phơn. D. mùa.
- Câu 8:** Trên Trái Đất, mưa ít nhất ở vùng
- A. xích đạo. B. ôn đới. C. chí tuyến. D. cực.
- Câu 9:** Ở những nơi có khí áp cao đầy gió sẽ có lượng mưa
- A. rất lớn. B. trung bình. C. ít hoặc không mưa. D. không mưa.
- Câu 10:** Ở miền ôn đới lạnh, nguồn cung cấp nước chủ yếu cho sông là
- A. địa hình. B. chế độ mưa. C. băng tuyết. D. thực vật.
- Câu 11:** Khi Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất ở vị trí như thế nào thì biên độ thủy triều nhỏ nhất?
- A. Thẳng hàng. B. Vòng cung. C. Đối xứng. D. Vuông góc.
- Câu 12:** Theo tuần Trăng, biên độ thủy triều trong tháng nhỏ nhất vào ngày
- A. trăng tròn. B. không trăng.
C. trăng khuyết. D. có trăng.

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai. (2,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho bảng số liệu sau: NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH NĂM VÀ BIÊN ĐỘ NHIỆT ĐỘ NĂM THEO VĨ ĐỘ Ở BÁN CẦU BẮC.

Vĩ độ	Nhiệt độ trung bình năm ($^{\circ}\text{C}$)	Biên độ nhiệt độ năm ($^{\circ}\text{C}$)
0°	24,5	1,8
20°	25,0	7,4
30°	20,4	13,3
40°	14,0	17,7
50°	5,4	23,8
60°	-0,6	29,0
70°	-10,4	32,2
...

A. Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ xích đạo về cực.

B. Từ xích đạo về cực có biên độ nhiệt độ năm tăng, nhiệt độ trung bình năm tăng.

C. Từ xích đạo về cực có góc chiếu của tia bức xạ mặt trời nhỏ dần nên nhiệt độ trung bình giảm dần.

D. Khu vực xích đạo có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn chí tuyến là do xích đạo là nằm ở vĩ độ thấp.

Câu 2: Cho đoạn thông tin “Gió là sự chuyển động của không khí từ vùng có áp suất cao về vùng có áp suất thấp. Sự chênh lệch áp suất này thường do sự phân bố không đều của nhiệt độ trên bề mặt Trái Đất gây ra. Vùng có nhiệt độ cao, không khí nở ra, trở nên nhẹ hơn và bốc lên, tạo thành vùng áp thấp. Ngược lại, vùng có nhiệt độ thấp, không khí co lại, trở nên nặng hơn và chìm xuống, tạo thành vùng áp cao. Sự chuyển động của không khí từ vùng áp cao về vùng áp thấp chính là gió.”

A. Vùng có áp suất thấp, không khí thường có độ ẩm cao.

B. Vùng có nhiệt độ thấp, không khí co lại, chìm xuống tạo thành vùng áp cao.

C. Khí áp được sinh ra chủ yếu do sự phân bố không đều của nhiệt độ bề mặt Trái Đất.

D. Gió là sự chuyển động của không khí từ nơi áp cao về nơi áp thấp nên gió chỉ được sinh ra khi có chênh lệch của nhiệt độ.

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. (2,0 Điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu 1: Cho bảng số liệu: Nhiệt độ trung bình tháng tại Lạng Sơn năm 2023

(Đơn vị: $^{\circ}\text{C}$)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	13,7	18,7	22,1	24,5	26,7	26,2	25,8	26,0	24,7	21,8	19,0	15,6

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính nhiệt độ trung bình năm 2023** tại Lạng Sơn (làm tròn đến hàng đơn vị của $^{\circ}\text{C}$)

Câu 2: Ở độ cao 2000m của một dãy núi, nhiệt độ của không khí là 19°C . Vậy ở thời điểm đó tại độ cao 200m, nhiệt độ của không khí là bao nhiêu? Biết rằng theo độ cao địa hình, cứ 100 m xuống núi thì tăng 1°C . (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của $^{\circ}\text{C}$)

Câu 3: Cho bảng số liệu: **LƯỢNG MƯA CÁC THÁNG TẠI TUYỀN QUANG NĂM 2022**

(Đơn vị: mm)

Tháng Địa điểm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Tuyên Quang	110,7	241,1	192,0	64,7	541,2	243,8	234,3	447,8	301,1	35,4	11,2	12,9

(Nguồn: <https://www.gso.gov.vn/>)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính tổng lượng mưa của các tháng trong mùa mưa** của Tuyên Quang năm 2022 (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của mm).

Câu 4. Cho bảng số liệu:

Lưu lượng dòng chảy tháng tại trạm Yên Thượng trên sông Cả. (Đơn vị: m^3/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	215	169	150	147	275	419	560	918	1358	1119	561	295

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính lưu lượng dòng chảy trung bình năm** tại trạm Yên Thượng trên sông Cả (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của m^3/s).

IV. PHẦN IV: Tự luận (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

Lưu lượng dòng chảy trung bình tháng tại trạm Yên Thượng trên sông Cả. (Đơn vị: m^3/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	215	169	150	147	275	419	560	918	1358	1119	561	295

Câu 1. Căn cứ vào bảng số liệu trên vẽ biểu đồ đường thể hiện lưu lượng dòng chảy trung bình năm tại trạm Yên Thượng trên sông Cả.

Câu 2. Nhận xét mùa lũ và mùa cạn của sông Cả tại trạm yên Thượng.

HẾT